

PHÒNG GD & ĐT TP TAM ĐIỆP
TRƯỜNG TH YÊN BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Số : .../BC-TH

Tam Điệp, ngày 25 tháng 5 năm 2021

BÁO CÁO
Tổng kết năm học 2020 – 2021
Trường tiểu học Yên Bình

Căn cứ Quyết định số 515/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Hướng dẫn số: 438/PGD ngày 16 tháng 9 năm 2020, về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2020 - 2021 của phòng Giáo dục - Đào tạo TP Tam Điệp;

Căn cứ tình hình thực tế địa phương và kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 của nhà trường:

Trường tiểu học Yên Bình.đánh giá thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 – 2021 như sau :

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020-2021

I. THÔNG TIN VỀ TRƯỜNG, LỚP, HỌC SINH, CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, CƠ SỞ VẬT CHẤT.

1. Quy mô trường, lớp, học sinh:

Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5		Cộng	
Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
2	96	2	70	3	90	2	60	2	55	12	371

2. Cán bộ quản lý, giáo viên:

Tổng số (CBGVNV)			Số trong Biên chế			Trình độ đào tạo (GH, GV trong biên chế)				Chủng loại giáo viên (biên chế, hợp đồng)				
TS	Biên chế	Hợp đồng	GH	GV	NV	ĐH	CD	THSP	Dưới THSP	Âm nhạc	Mỹ thuật	Thể dục	Tin học	Ngoại ngữ
24	22	2	2	18	4	17	3	0	0	1	1	1	1	3

3. Cơ sở vật chất:

Tổng diện tích m ²	Sân chơi m ²	Bãi tập m ²	Tổng số phòng học	Phòng chức năng	Số bàn ghế (bộ)	Bảng chống loá	Thiết bị dạy học				
							Bộ TB	Máy VT	Máy in	Máy poto copy	Máy chiếu
12657	2950	1113	12	13	280	17	7	22	3	0	3

*** Thuận lợi**

- Nhà trường đã nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND thành phố Tam Điệp, Đảng ủy, HĐND, UBND phường Yên Bình, phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Tam Điệp; sự giúp đỡ của các ban ngành đoàn thể, các tổ dân phố, nhân dân và phụ huynh học sinh trên địa bàn phường.

- Quy mô trường lớp nhỏ, thuận lợi cho công tác chỉ đạo, quản lý. Công tác xã hội hóa đạt kết quả tốt, cơ sở vật chất nhà trường được đầu tư xây dựng.

*** Khó khăn:**

- Trường mới thành lập, cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn.

- Đội ngũ giáo viên không đồng bộ, cơ cấu không hợp lý và còn thiếu theo yêu cầu nhiệm vụ; thiếu 3 giáo viên dạy văn hóa; 2 giáo viên tăng cường nên tâm lý chưa thật yên tâm công tác.

- Dân số độ tuổi của phường chưa nhiều, số lượng học sinh ít khó khăn cho mọi hoạt động của nhà trường.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Thực hiện quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học; đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

1.1. Quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

a) Kết quả đạt được:

Nhà trường xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch phát triển; năm học 2020-2021 nhà trường có 12 phòng học và 13 phòng chức năng. Đảm bảo 1 phòng học/lớp, được cấp 2 bộ thiết bị lớp 1; làm tốt công tác tham mưu với UBND phường xây dựng phòng thường trực bảo vệ, 250 m² nhà xe học sinh, lát hơn 5000 m² sân, trị giá gần 2 tỉ đồng.

- Học sinh có đủ tài liệu, sách giáo khoa theo quy định; Giáo viên sử dụng có hiệu quả tài liệu, thiết bị dạy học hiện có, tích cực tự làm và sử dụng đồ dùng dạy học; thường xuyên quan tâm việc sử dụng sách, vở, đồ dùng học tập của học sinh.

- Đầu tư tủ, sách báo, tài liệu cho thư viện, trang thiết bị dạy học, mỗi lớp đều có thư viện lớp học, phát huy hiệu quả của thư viện và phát triển văn hóa đọc của học sinh.

- Thực hiện thu chi đúng pháp lệnh kế toán thống kê, quản lý tốt tài chính, tài sản của nhà trường.

b) Hạn chế:

- Trường còn thiếu công trình vệ sinh riêng nam - nữ cho giáo viên; khu 8 phòng học cũ của mỗi một, long hồng, nền đã xuống cấp.
- Trường mới thành lập, thiết bị dạy học, sách tham khảo cho giáo viên còn thiếu
- Diện tích đất nhà trường lớn, kinh phí hạn hẹp nên việc cải tạo vườn trường gặp nhiều khó khăn

1.2. Phổ cập giáo dục tiểu học.

a) Kết quả đạt được:

- Tổng số trẻ 6 tuổi phải phổ cập là 97 đã huy động 97 đạt tỷ lệ 100%
- Tổng số trẻ 11 tuổi phải phổ cập là 68 đang học lớp 5: 66 em đạt tỷ lệ 97% (02 học sinh học lớp 4)
- Tổng số trẻ 11 tuổi HTCTTH 66em đạt tỷ lệ : 97%
- Tổng số trẻ từ 11 đến 14 tuổi phải phổ cập là 202 đã HTCTTH là 200 đạt tỷ lệ 99%.
- Tỷ lệ trẻ em đi học đúng độ tuổi tại trường:

Khối	Số học sinh	Số HS đúng độ tuổi	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	96	96	100	
2	70	70	100	
3	90	89	99	
4	60	60	100	
5	55	53	96	
Cộng	371	368	99.2	

- Làm tốt công tác duy trì và nâng cao chất lượng PCGD tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

- Phối hợp với Hội khuyến học chỉ đạo TTHTCĐ phường Yên Bình tổ chức các chuyên đề xóa mù chữ và nhiều chuyên đề Chính trị -Xã hội, Khoa học kỹ thuật cho nhân dân các trong phường. Số lượt người tham dự cao hơn cùng kỳ năm trước:

TT	Nội dung Chuyên đề	Số lượng	Số lượt người dự	Ghi chú
1	Chính trị, pháp luật, thời sự	6	700	
2	Chuyển giao khoa học, kỹ thuật	9	915	
3	Văn hóa hoạt động TDTT	2	202	
4	Chăm sóc sức khỏe, bảo vệ môi trường	3	308	
5	Nội dung khác	1	101	
Cộng		17	2226	

- TTHTCĐ đã chỉ đạo Trường tiểu học Yên Bình tổ chức hưởng ứng tuần lễ học tập suốt đời với gần 400 lượt người tham gia, hưởng ứng tuần lễ pháp luật cho mọi người với gần 400 lượt người tham gia

b). Hạn chế:

Phối hợp với Trường Mầm non trong công tác phổ cập có thời điểm thiếu nhịp nhàng.

1.3. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

a) Kết quả đạt được:

- Củng cố và duy trì tốt các tiêu chuẩn của Trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Thực hiện tốt việc rà soát các tiêu chuẩn; đối chiếu, so sánh kết quả tự đánh giá với các tiêu chuẩn đánh giá Trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 theo Thông tư 17/2018/TT - BGDDT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b). Hạn chế:

Tiêu chuẩn về Đội ngũ và cơ sở vật chất còn có một số chỉ báo chưa đạt

2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

2.1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục.

a) Kết quả đạt được:

** Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 1.*

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện dạy học lớp 1 theo đúng hướng dẫn tại công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019 và các văn bản hướng dẫn chuyên môn của các cấp quản lý giáo dục, cụ thể::

- Nội dung dạy học: các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của chương trình; các môn học tự chọn; các hoạt động củng cố; các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh.

- Thực hiện hiệu quả nội dung Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Ninh Bình lớp theo hướng dẫn tại Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019.

** Thực hiện Chương trình GDPT Theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GD-ĐT đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5.*

Nhà trường thực hiện tốt mô hình trường học mới; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các

nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Nội dung dạy học đã được điều chỉnh đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết; điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả.

- Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu cần được sắp xếp khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, thời điểm, thời lượng trong ngày học, tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Việc giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh được chú trọng. Các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh được quan tâm.

- Trường đảm bảo tỉ lệ 1 phòng/1 lớp; đảm bảo sĩ số không qua 35HS/lớp theo quy định tại Điều lệ Trường tiểu học; tỉ lệ giáo viên/lớp đạt 1.5; đủ giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

- Động viên và tạo điều kiện và khuyến khích học sinh tham gia vào các “sân chơi” trí tuệ.

** Chỉ đạo tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày*

- Về kế hoạch giáo dục:

Xây dựng kế hoạch và thực hiện dạy học 2 buổi/ngày theo đúng quy định; thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; thời khóa biểu sắp xếp đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học, không quá 7 tiết/ngày.

100% học sinh học 2 buổi / ngày

- Về điều kiện thực hiện:

+ Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định;

+ Đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp, đủ giáo viên dạy các môn chuyên.

- Về tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày: Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, nhà trường thỏa thuận với CMHS thành lập các câu lạc bộ và tổ chức cho học sinh vui chơi, giải trí, được học sinh và CMHS ủng hộ.

** Tham mưu cho các cấp chính quyền chuẩn bị đủ các điều kiện triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 2.*

Nhà trường tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 2 theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông. Thực hiện tốt Công văn số 3401/BGDĐT-GDTH ngày 04/9/2020 về việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong trường tiểu học.

* Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước Chương trình lớp 1; Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; Công văn số 2449/CT-BGDĐT ngày 27/5/2016 về việc khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp.

* Từng bước đưa nội dung giáo dục tiên tiến theo các mô hình giáo dục hiện đại vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế địa phương.

* Hiện tại 100% học sinh lớp 1 có đủ sách giáo khoa; 100% học sinh lớp 2 đăng ký mua sách giáo khoa năm học 2021-2020. Giáo viên đủ sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, đáp ứng tốt việc triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1 và chuẩn bị các năm tiếp theo.

b) Hạn chế:

Giáo viên thiếu cân đối về cơ cấu, còn 2 giáo viên tăng cường, ảnh hưởng không nhỏ đến tâm lý của người dạy và người học.

Do đầu tháng 5 dịch Covid- 19 bùng phát trở lại nên không có thời gian ôn tập cho học sinh. Thời điểm kiểm tra gấp phần nào ảnh hưởng đến chất lượng học sinh.

2.2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh

a) Kết quả đạt được:

** Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học*

- Thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Thực hiện nghiêm túc việc dạy học mô hình trường học mới từ lớp 2 đến lớp 5 theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 và Công văn số 3459/ BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017; dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013, dạy học Mỹ thuật theo Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016.

- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn thông qua dự giờ, nghiên cứu bài học theo Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020; thực hiện sinh hoạt chuyên môn 2 lần/ tháng; Các giáo viên chuyên thực hiện nghiêm sinh hoạt chuyên môn liên trường.

- Trong năm học 2020-2021 tổ chức 6 chuyên đề:

** Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học*

- Tham gia đầy đủ, tích cực các lớp tập huấn, các chuyên đề và thực hiện nghiêm túc việc đổi mới đánh giá học sinh tiểu học. Thực hiện đánh giá, rút kinh nghiệm, nhằm phát huy ưu điểm và khắc phục những hạn chế trong quá trình thực hiện.

- Giáo viên đánh giá học sinh từ lớp 2 đến lớp 5 đúng theo Thông tư số Thông tư số 22/2016 ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT; **đối với học sinh lớp 1 thực hiện đánh giá đúng theo quy định tại Thông tư 27/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 về Quy định đánh giá học sinh tiểu học.**

- Ứng dụng có hiệu quả CNTT, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh .

- Thực hiện nghiêm túc việc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học; khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

b) Hạn chế:

Do dịch Covid bùng phát vào thời điểm cuối tháng 4, đầu tháng 5 nên việc bàn giao học sinh gặp gặp không ít áp lực với giáo viên và học sinh.

2.3. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, Tin học và tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số

a) Kết quả đạt được:

*** Dạy học tiếng Anh**

- Thực hiện Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2010.

- 100% học sinh lớp 2 được làm quen với tiếng Anh, đảm bảo đủ thời lượng 2 tiết/tuần trong cả năm học

- 100% học sinh lớp 3,4,5 được học tiếng Anh thời lượng 4 tiết/ tuần theo Quyết định 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đưa môn tiếng Anh là môn học bắt buộc cho học sinh lớp 3 từ năm học 2022-2023.

- Thành lập Câu lạc bộ Tiếng Anh, khuyến khích giáo viên, học sinh tham gia cuộc thi, sân chơi bằng tiếng Anh. Phân công giáo viên, bố trí thời gian hợp lý hướng dẫn học sinh tự học tiếng Anh (trên internet, qua truyện, sách báo, tạp chí tiếng Anh).

- *Tài liệu, sách giáo khoa:*

- + Lớp 1: sử dụng bộ sách I Learn Smatrt Start.

- + Lớp 2, 3, 4, 5: thực hiện theo Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013.

- Sử dụng xuất bản phẩm, phần mềm và tài liệu tham khảo theo quy định của Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT.

- Phòng Tiếng Anh được đầu tư máy chiếu, máy vi tính, giáo viên sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học Tiếng Anh (Tại lớp học có sổ theo dõi việc sử dụng).

- Giáo viên tham gia có chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn liên trường; tạo điều kiện cho giáo viên phát triển chuyên môn, cho học sinh có môi trường sử dụng, thực hành tiếng Anh, học tiếng Anh qua môn Toán, môn Khoa học, truyện đọc tiếng Anh và các hoạt động trải nghiệm; tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh.

*** *Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học:***

- 100% học sinh khối 3,4,5 học Tin học; Thực hiện dạy học môn Tin học các lớp 3,4,5 theo hướng dẫn tại Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 và Công văn số 5087/BGDĐT ngày 21/12/2018 của Bộ GD&ĐT.

- Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi để phát hiện và bồi dưỡng năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh.

- Làm tốt công tác vận động tài trợ để tăng cường máy tính cho phòng Tin học. Hiện tại nhà trường có 15 máy vi tính có kết nối internet; tạo điều kiện để giáo viên bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, từng bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học Tin học theo CTGDPT 2018 từ năm học 2022-2023

b) Hạn chế:

- Chất lượng môn Tiếng Anh và kết quả giao lưu tài năng Tiếng Anh của học sinh chưa cao, số lượng học sinh tham gia IOE, giải toán bằng tiếng Anh còn hạn chế.

- Số lượng máy vi tính ít, cũ ảnh hưởng không nhỏ đến việc dạy và học Tin học của giáo viên và học sinh.

2.4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và trẻ em lang thang cơ nhỡ

a) Kết quả đạt được

- Trường Tiểu học Yên Bình không có học sinh khuyết tật.

- Rà soát và thực hiện tốt việc hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh thuộc hộ nghèo.

- Trong năm học nhà trường đã hỗ trợ cho 11 học sinh có hoàn cảnh khó khăn mỗi học sinh 200 000 đồng.

b) Hạn chế:

Ngân sách nhà trường ít nên việc hỗ trợ cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn chưa nhiều.

2.5. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh.

a) Kết quả đạt được

- Nhà trường tổ chức tốt các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; Kết hợp với Công ty Bigben tổ chức hoạt động Kỹ năng sống cho học sinh như giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, kỹ năng đảm bảo an toàn trên môi trường mạng, tuyên truyền giáo dục chủ quyền quốc gia và biên giới, biển đảo, kỹ năng quản lý tài chính; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, ứng phó kịp thời với diễn biến của các loại dịch bệnh.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai dạy học trực tuyến đảm bảo các điều kiện theo quy định; phù hợp với năng lực của giáo viên, khả năng lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý học sinh; đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin mạng, thông tin cá nhân, sở hữu trí tuệ; các quy định của Bộ GDĐT về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức dạy học qua Internet và các quy định của pháp luật có liên quan; công nhận kết quả dạy và học trực tuyến phải dựa trên cơ sở đánh giá chính xác, khách quan kết quả học tập của học sinh và theo các quy định của Bộ GDĐT về đánh giá học sinh.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học; Kết hợp với Công an thành phố và công ty giáo dục Kỹ năng sống Bigben tổ chức các chuyên đề về an toàn trường học; đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục, đảm bảo an toàn giao thông khu vực công trường.

- Từng bước triển khai thư viện theo Mô hình Room to Read, theo Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/1/2019; tổ chức tốt hoạt động thư viện lớp học, thư viện xanh, thư viện thân thiện. Tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện đầy đủ, hiệu quả.

b) Hạn chế:

- Hình thức tổ chức hoạt động tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp chưa đa

dạng; tiến độ xây dựng thư viện theo mô hình Room to Read còn chậm.

- Ngân sách ít, khó khăn cho việc tổ chức các hoạt động.
- Số lượng sách, tạp chí còn hạn chế.

2.6. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tiểu học, đảm bảo đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp.

a) Kết quả đạt được

- Làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Trong năm học nhà trường đã quan tâm đến tâm tư nguyện vọng, đời sống của giáo viên; Động viên, khích lệ giáo viên, nhân viên trong công tác; Phát huy ưu điểm, hạn chế những tồn tại của từng người. Xây dựng nhà trường thành một tập thể sư phạm đoàn kết vững mạnh. Phối hợp với công đoàn nhà trường triển khai việc thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và tác phong Hồ Chí Minh” theo Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị gắn với Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”. Tạo điều kiện giúp đỡ những gia đình cán bộ giáo viên có hoàn cảnh khó khăn để đảm bảo vừa làm tốt công tác giảng dạy, vừa xây dựng được kinh tế gia đình.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá cán bộ công chức, viên chức theo Nghị định 90/2020-NĐCP ngày 13/8/2020 về việc đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức.

- Công tác quản lý, quản trị trường Tiểu học được đổi mới. Ban giám hiệu tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục. Thực hiện tốt quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 7/5/2009 của Bộ GD&ĐT. Nâng cao trách nhiệm đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng GDTH.

- 100% CBGV không vi phạm đạo đức nhà giáo tham gia và thực hiện tốt kế hoạch tự học tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy thông qua việc tổ chức các hội thảo, chuyên đề. 100% Cán bộ quản lý và giáo viên tham gia BDTX và được đánh giá xếp loại giỏi.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ trong trường học, nội quy nhà trường, xây dựng tiêu chí thi đua đảm bảo được tính dân chủ, phát huy được tinh thần trách nhiệm của mọi thành viên trong nhà trường.

- 100% cán bộ giáo viên và học sinh nhà trường tích cực hưởng ứng và ký cam kết thực hiện “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- 100% cán bộ, giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động giáo dục và quản lý. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo bằng thư điện tử.

- Tỷ lệ GV/lớp đạt 1,5.

- Đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán các môn học quan tâm phát triển; Vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Đội, gia đình và cộng đồng được nâng cao trong việc quản lý, giáo dục học sinh.

b) Hạn chế:

- Công tác tham mưu với cấp có thẩm quyền bổ sung giáo viên, nhân viên chưa đạt yêu cầu (Thiếu 3 giáo viên dạy nhiều môn). Chúng loại giáo viên thiếu cân đối.

2.7. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện CTGDPT 2018, đặc biệt đối với đội ngũ giáo viên dạy lớp 2 năm học 2021-2022.

a) Kết quả đạt được

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng phù hợp với điều kiện cụ thể; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và liên trường. Lựa chọn giáo viên có năng, có trình độ, tận tâm với nghề để dạy lớp 2 năm học 2021-2022; 100% giáo viên dạy lớp 2 được bồi dưỡng về Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa.

- Tạo điều kiện để những giáo viên chưa đạt chuẩn đi bồi dưỡng, nâng cao trình độ đảm bảo theo Nghị định 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 và Luật Giáo dục 2019 về chuẩn đào tạo của giáo viên. Hiện tại nhà trường có 3 giáo viên đang học đại học (1GV nâng chuẩn, 2 GV học văn bằng 2)

b) Hạn chế:

- Do dịch bệnh covid19 diễn biến phức tạp nên việc tập huấn, bồi dưỡng chủ yếu thực hiện trực tuyến nên có ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng.

3. Đẩy mạnh công tác truyền thông

a) Kết quả đạt được

- Nhà trường quán triệt sâu sắc đến Cán bộ, giáo viên, nhân viên, CMHS và nhân dân các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục; về tổ chức thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mà trọng tâm là thực hiện đổi mới với lớp 1 và công tác chuẩn bị đổi mới với lớp 2 từ năm học 2021-2022

- Tuyên truyền những kết quả đạt được để CMHS, nhân dân, xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; Tuyên truyền về đổi mới giáo dục Tiểu học bằng nhiều hình thức khác nhau: qua hệ thống phát thanh của phường, qua họp với các tổ dân phố, giao ban phường, họp phụ huynh học sinh....

- Tuyên truyền tới CMHS và nhân dân về Đại hội Đảng bộ phường, Đại hội đảng bộ các cấp, về chương trình phát triển kinh tế xã hội của phường, Bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp...; Phối hợp chặt chẽ với cơ quan truyền thông, chính quyền, ban ngành, đoàn thể của phường kịp thời, chủ động cung cấp thông tin tạo niềm tin của phụ huynh, nhân dân đối với giáo dục tiểu học.

- Chọn ngày 15/5 trong năm làm ngày truyền thống của trường.

- Chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của trường, tập trung vào các tin bài về việc thực hiện CTGDPT đối với lớp 1 và công tác chuẩn bị đối với lớp 2 từ năm học 2021-2022, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

b) Hạn chế:

Các bài viết trên các báo, tạp chí còn hạn chế.

4. Một số hoạt động khác.

a) Kết quả đạt được:

- Thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử trong trường học; triển khai có hiệu quả hoạt động tư vấn tâm lý.

- Triển khai và thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về phòng chống dịch Covid-19 như:

+ *Thành lập Ban chỉ đạo công tác phòng chống dịch Covid-19 ; Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.*

+ *Làm tốt công tác tuyên truyền:*

Nhà trường kết hợp với Trạm y tế, đài truyền thanh phường tuyên truyền thường xuyên về bệnh dịch, hình thức lây truyền, cách phòng chống dịch Covid-19.; Nhận và dán các trailer, mẫu tuyên truyền về công tác phòng chống dịch Covid-19 cổng trường, hành lang các lớp học, phát tờ rơi tuyên truyền đến từng lớp học; Nhắn tin tuyên truyền đến từng CMHS qua hệ thống SMAS về dịch bệnh Covid-19. và công tác phòng chống.

+ *Tăng cường vệ sinh trường lớp:*

Nhà trường kết hợp với Trạm y tế, UBND phường phun thuốc phòng dịch, khử trùng trong khuôn viên nhà trường, các thiết bị dạy học, các phòng chức năng và các lớp học; Tổ chức tổng vệ sinh toàn trường, tăng cường vệ sinh môi trường trường học, các khu vệ sinh. Các khu vực vệ sinh đều được trang bị vòi nước rửa tay, đủ nước sạch, xà phòng. Mở cửa thông thoáng lớp học, hội trường, phòng làm việc, ...

- *Khuyến khích học sinh tham gia các các sân chơi: Trạng Nguyên tiếng Việt, thi giải toán, tiếng Anh qua internet, Cuộc thi Câu lạc bộ Toán tuổi thơ, An toàn giao thông, Cuộc thi do các cơ quan phối hợp Bộ GDĐT tổ chức.*

- Tổ chức tốt kỉ niệm các ngày lễ trong năm như: khai giảng năm học mới, đón thư Bác Hồ gửi lần cuối cho ngành giáo dục, kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, kỉ niệm 75 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12....

- Công tác thi đua khen thưởng được quan tâm, nhà trường phối hợp với Ban đại diện cha mẹ HS tổ chức khen thưởng cho những học sinh đạt giải trong các Hội

thi các cấp, thi giải toán và Tiếng Anh qua mạng..., thi kéo co, dân vũ cấp trường, thưởng cho học sinh cuối năm học với số tiền khen thưởng đạt gần 20 triệu đồng.

- Duy trì và nâng cao việc kết nghĩa với Tiểu đoàn 21, Bộ tham mưu – QĐ 1.

- Huy động sức mạnh tổng hợp của các cá nhân, tổ chức xã hội, của toàn xã hội chăm lo cho sự nghiệp giáo dục. Có nhiều chính sách hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Vận động hỗ trợ nhiều suất quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn... từ nhiều nguồn bằng tiền mặt, tặng quà trị giá trên 5 triệu đồng, **Nhà trường đã vận động 316 HS/337 HS đạt 93.7% học sinh tham gia Bảo hiểm thân thể, 100% HS tham gia bảo hiểm y tế (trừ những em có thể thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách).**

- Quan tâm phòng và chống các bệnh về học đường, dịch bệnh, tổ chức phun thuốc diệt muỗi 2 lần/ năm; kiểm tra sức cho 100% học sinh, xây dựng môi trường học tập xanh, sạch, an toàn và thân thiện.

- Công đoàn: Công đoàn nhà trường làm tốt công tác bảo vệ quyền lợi của người lao động. Phối kết hợp với nhà trường tổ chức tốt các ngày lễ cho CBGV như 20/10; 20/11, Hội nghị cán bộ giáo viên đầu năm học....

- Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM được thành lập và đi vào hoạt động đúng Điều lệ Đoàn.

- Liên đội TNTP HCM: Liên đội tổ chức các Hội thi cho học sinh như kéo co, biểu diễn văn nghệ của học sinh chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 được đánh giá cao. Tổ chức kết nạp đội viên lớp 3; phát động nuôi lợn nhựa hỗ trợ Tết vì bạn nghèo. Phong trào kế hoạch nhỏ được thực hiện hiệu quả...

b) Hạn chế:

Một số đoàn viên TNCS HCM nhà trường chưa thực sự tích cực trong các hoạt động của nhà trường.

- Kết quả các sân chơi trí tuệ cấp tỉnh, cấp Quốc gia chưa cao.

5. Chất lượng giáo dục:

5.1. Kết quả cuối năm học: (Có phụ lục đính kèm)

- + Các môn học và hoạt động giáo dục: 369/371 học sinh được đánh giá Hoàn thành tốt và Hoàn thành, đạt 99%

- + Về năng lực, phẩm chất: 369/371 học sinh được đánh giá Tốt và Đạt, đạt 99%

- + Về Hoàn thành chương trình lớp học: 369/371 học sinh hoàn thành chương trình lớp học. Đạt 99%

5.2. Khen thưởng: 242 / 371 học sinh được khen thưởng, đạt 65%.

- + Hoàn thành Xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện 84 học sinh đạt 22.5%,

- + Có thành tích vượt trội hoặc tiến bộ vượt bậc một môn học, các năng lực phẩm chất đạt Tốt 158 học sinh đạt 42.5%.

5.3 Kết quả một số kỳ thi, Hội thi:

- Cấp tỉnh: 9 giải:

+ Cuộc thi Trạng nguyên Tiếng Việt cấp tỉnh : 5 giải: 1 giải Nhất, 3 giải Nhì, 1 giải KK)

+ Trạng nguyên toàn tài cấp tỉnh: 4 giải Nhì

- Cấp trường: 151 giải:

+ Trạng nguyên Tiếng Việt: 79 giải (8 giải nhất, 15 giải Nhì, 16 giải Ba, 40 giải KK);

+ Trạng nguyên toàn tài: 17 giải (2 giải nhất, 4 giải Nhì, 3 giải Ba, 8 giải KK)

+ Giải Toán bằng TV: 45 giải (7 giải nhất, 9 giải Nhì, 10 giải Ba, 19 giải KK)

+ IOE: 10 giải (3 giải nhất, 4 giải Nhì, 01 giải Ba, 02 giải KK)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Kết quả nổi bật:

- Mặc dù mới thành lập và còn nhiều khó khăn nhưng năm học 2020-2021 Trường tiểu học Yên Bình đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch nhiệm vụ năm học.

- Công tác giáo dục phổ cập được củng cố và nâng cao về chất, so với kế hoạch đầu năm các chỉ tiêu về huy động, duy trì và phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi đều đạt và vượt chỉ tiêu. Củng cố và nâng cao PCGD tiểu học mức độ 3, và xóa mù mức độ 2 theo thông tư 07/2016 của bộ giáo dục và nghị định 20/2014 của Chính phủ.

- Chất lượng giáo dục toàn diện cao: 99.5 học sinh các khối từ lớp 1 đến khối lớp 4 hoàn thành chương trình lớp học; 100% Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học; Về Năng lực, Phẩm chất 99% số học sinh được đánh giá Tốt và Đạt.

- Chất lượng bồi dưỡng học sinh tham gia các cuộc thi phát triển năng lực như: giải Toán và tiếng Anh trên mạng, giải Toán bằng Tiếng Anh, cuộc thi về tranh về môi trường, ... có nhiều chuyên biến.

- Cơ sở vật chất được đầu tư, xây dựng. Nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu huy động nguồn lực từ các tập thể cá nhân để mua sắm, bổ sung trang thiết bị dạy học đáp ứng được với yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục.

- Cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, có ý thức trách nhiệm, yêu, tận tâm với nghề. Giáo viên, nhân viên được tạo điều kiện tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị. 100% giáo viên có trình độ trên chuẩn.

- Tổ chức được các hoạt động ngoại khóa phong phú và có tác dụng giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh. Công tác quản lý giáo dục được tăng cường kỷ cương nề nếp trường học được duy trì tốt.

- Duy trì và củng cố vững chắc các tiêu chuẩn của Trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia. mức độ 1 đã được công nhận tháng 5 năm 2018.

- Giữ vững danh hiệu “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

2. Hạn chế, tồn tại:

- Việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục có thời điểm gặp nhiều khó khăn do diễn biến của dịch Covid – 19 và thiếu giáo viên.
- Việc sử dụng công nghệ thông tin để đổi mới phương pháp trong giảng dạy ở một số giáo viên chưa thường xuyên.
- Việc giáo dục ý thức chấp hành luật lệ giao thông cho học sinh đã được chú trọng nhưng chưa đi vào chiều sâu.

3. Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại

- Đội ngũ giáo viên không cân đối về chủng loại; Quy mô trường lớp nhỏ, số lượng giáo viên ít.
- Trường mới thành lập các thiết bị hiện đại còn thiếu.
- Công tác tham mưu có chuyển biến nhưng kết quả chưa cao, chưa huy động được hết các nguồn lực trong xã hội, hỗ trợ cho trường thực hiện nhiệm vụ giáo dục.
- Một số gia đình điều kiện kinh tế khó khăn nên chưa thực sự quan tâm đến việc học của con em, còn phó mặc cho nhà trường do đó chất lượng giáo dục còn hạn chế.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

- Bám sát nhiệm vụ năm học, xây dựng kế hoạch hằng tháng, hằng tuần và thực hiện đúng kế hoạch đề ra. Phát huy vai trò, trách nhiệm, sự chủ động, sáng tạo của từng cá nhân, tổ khối chuyên môn.
- Thực hiện nghiêm túc quy chế hoạt động của nhà trường, tăng cường kỷ cương, kỷ luật lao động. Kết hợp chặt chẽ giữa chi bộ đảng, Chính quyền và các đoàn thể, tạo sự thống nhất về chủ trương, kế hoạch và hành động
- Làm tốt công tác tuyên truyền. Huy động các tổ chức chính trị xã hội, cha mẹ học sinh và nhân dân tham gia vào các hoạt động giáo dục của nhà trường.

VI. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND thành phố:

- Bổ sung 3 giáo viên văn hóa nhằm cân đối về chủng loại.
- Tăng tỷ lệ ngân sách chi thường xuyên cho nhà trường.

2. Đối với UBND phường Yên Bình:

Đầu tư cơ sở vật chất ; sửa chữa nền phòng học và cửa khu 8 phòng học cũ, sơn lại tàn bộ trường, tôn tạo chỉnh trang vườn trường; xây nhà vệ sinh riêng nam – nữ cho giáo viên.

3. Đối với phòng Giáo dục và Đào tạo:

Tham mưu với UBND thành phố và UBND phường bổ sung giáo viên và

tăng cường cơ sở vật chất, sách và thiết bị dạy học

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2021 -2022

1. Thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch dạy học; tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học.

2. Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo dạy và học, duy trì có hiệu quả việc bàn giao chất lượng học tập của học sinh lớp dưới lên lớp trên, cách đánh giá xếp loại học sinh tiểu học theo **Thông tư 27/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 và Thông tư 22 về Quy định đánh giá học sinh tiểu học.**

3. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, và xóa mù mức độ 2. theo Thông tư 07/2016 của Bộ giáo dục và Nghị định 20/2014 của Chính phủ.

4. Củng cố và nâng cao các tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, từng bước xây dựng Trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

5. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

6. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục,.

7. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động: “ Mỗi thầy giáo cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “ Phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

8. Tiếp tục xây dựng thư viện theo Mô hình Room to Read

Nơi nhận

- Phòng GD-ĐT TP Tam Điệp.
- Đảng uỷ - UBND phường Yên Bình
- . Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Bích Vân

